

Số: 140/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 12 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 183/2026/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979. CCCD số: 040179017280. Địa chỉ: Thôn B Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Vũ Đức T, sinh năm 1981. CCCD số: 040081030889. Địa chỉ: Thôn B Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đức T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đức T có 02 con chung là Vũ Đức A, sinh ngày 28/12/2003 và Vũ Thị T1, sinh ngày 13/01/2013. Giao con chung Vũ Thị T1 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Vũ Thị T1 mỗi tháng 2.000.000 đồng cho anh Vũ Đức T. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5 năm 2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Con chung Vũ Đức A đã đủ 18 tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đức T không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ trong số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002255 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Sơn (ĐKKH năm 2001 tại UBND xã Quỳnh Hoa cũ);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hồng Linh

